

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY XÃ PHÚ CÁT



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Phú Cát, ngày tháng năm 2025

CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI

**PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA, CÁCH MẠNG,
SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT; QUYẾT TÂM XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ VÀ
HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; HUY ĐỘNG MỌI
NGUỒN LỰC ĐƯA XÃ PHÚ CÁT GIÀU ĐẸP VÀ VĂN MINH**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Cát
trình Đại hội đại biểu lần thứ I)*

Đại hội đại biểu lần thứ I, Đảng bộ xã Phú Cát được tiến hành vào thời điểm Thủ đô và đất nước thực hiện cuộc cách mạng sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy và cán bộ theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm toàn diện việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 theo nghị quyết đại hội của các Đảng bộ xã: Đông Yên, Hoà Thạch, Phú Mãn và xã Phú Cát (cũ) trước khi hợp nhất, sáp nhập; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030 và thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo văn kiện đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVIII.

Với phương châm “**Dân chủ - Đoàn kết – Trí tuệ - Vươn mình**”, Đại hội lần thứ I, Đảng bộ xã Phú Cát có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, định hướng cho Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân trong xã tiếp tục phát huy truyền thống lịch sử văn hoá, cách mạng, sức mạnh đại đoàn kết; quyết tâm xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; huy động mọi nguồn lực đưa xã Phú Cát giàu đẹp và văn minh.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020-2025

I. Khái quát tình hình của các xã sáp nhập thành xã Phú Cát trong nhiệm kỳ 2020-2025

1. Thuận lợi:

Xã Phú Cát được thành lập từ ngày 01/7/2025 với tổng diện tích tự nhiên 51.21 km². Quy mô dân số: 43. 400 người; địa giới hành chính gồm toàn bộ diện tích và dân số của xã Hoà Thạch, Đông Yên, Phú Mãn và xã Phú Cát. Đảng bộ hiện nay có 52 tổ chức đảng, với tổng 1.786 đảng viên; tổng số cán bộ công chức, viên chức, người lao động là 121 đồng chí. Ban chấp hành Đảng bộ hiện có 19/33, Ban thường vụ Đảng uỷ 8/11 đồng chí, UBKT Đảng uỷ có 05 đồng chí.

Trong những năm qua, Đảng bộ các xã luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên của Huyện ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân Huyện Quốc Oai; sự phối hợp, giúp đỡ của các cơ quan, phòng, ban của Huyện. Kế thừa những kết quả, kinh nghiệm lãnh đạo của các nhiệm kỳ trước; phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý điều hành của cấp ủy, chính quyền, cùng với niềm tin, sự đồng thuận, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế-xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong các xã là điều kiện thuận lợi để hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết đại hội Đảng bộ các xã đề ra.

2. Khó khăn, thách thức

Những năm gần đây, tình hình thế giới, khu vực diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo đã gây ra sự bất ổn về chính trị, kinh tế thế giới; những diễn biến khó lường của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đặc biệt là đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống kinh tế- xã hội, tác động sâu sắc, trực tiếp đến công cuộc phát triển đất nước, Thủ đô nói chung và các xã nói riêng.

Trong giai đoạn phát triển những năm qua, các nhiệm vụ, yêu cầu công việc đặt ra ngày càng cao, trong khi điều kiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của xã còn hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu phát triển; chính sách còn mới, chưa ổn định; năng lực, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công việc của đội ngũ cán bộ, công chức của xã chưa đồng đều. Một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn còn tư duy, phương pháp làm việc cũ.

II- Kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết các xã đề ra

Nhiệm kỳ 2020-2025 Đảng bộ các xã (Phú Cát¹; Đông yên²; Hoà Thạch³ và Phú Mãn⁴ đã đề ra 65 chỉ tiêu Nghị quyết. Kết quả: 13/65 chỉ tiêu vượt; 35/65 chỉ tiêu đạt; 8/65 chỉ tiêu cơ bản đạt; 10/65 chỉ tiêu chưa đạt.

2. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

2.1. Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được quan tâm, có nhiều đổi mới, sáng tạo, gắn với việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trong nhiệm kỳ qua, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức cán bộ được triển khai đúng quy định và đạt nhiều kết quả.

Đảng ủy các Xã thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho cán bộ, đảng viên; điểm nổi bật trong nhiệm kỳ qua là sự chủ động ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức học tập, quán triệt, đảm bảo kịp thời, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và của cấp ủy cấp trên, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt trên 90%. Tổ chức sâu rộng các đợt sinh hoạt chính chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và

¹ Phú Cát (cũ) đề ra 15 chỉ tiêu: Vượt 9/15 chỉ tiêu, đạt kế hoạch 5/15 chỉ tiêu, cơ bản đạt 01/15 chỉ tiêu Nghị quyết.

² Đông Yên đề ra 18 chỉ tiêu: Vượt kế hoạch 4/18 chỉ tiêu, đạt kế hoạch 11/18 chỉ tiêu, cơ bản đạt kế hoạch 3/18 chỉ tiêu nghị quyết

³ Hòa Thạch đề ra 16 chỉ tiêu: Vượt kế hoạch 03/16 chỉ tiêu, đạt kế hoạch 08/16 chỉ tiêu, chưa đạt 05/16 chỉ tiêu.

⁴ Phú Mãn đề ra 16 chỉ tiêu: Đạt kế hoạch 11/16 chỉ tiêu, cơ bản đạt kế hoạch 4/16 chỉ tiêu, chưa đạt 01/16 chỉ tiêu nghị quyết (Tỷ lệ sinh con thứ 3)⁴.

Nhân dân trên địa bàn các Xã về nội dung các tác phẩm⁵ của cô Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và tư tưởng, chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về “Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”. Kịp thời định hướng và tuyên truyền sâu rộng đường lối quan điểm của Đảng Pháp luật Nhà nước; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; âm mưu “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, văn hoá, qua đó nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Không để xảy ra “tự diễn biến” “tự chuyển hoá”.

Thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời công tác giáo dục đạo đức cách mạng, đề cao danh dự, sự nêu gương của cán bộ, đảng viên⁶; thường xuyên lắng nghe, tổ chức đối thoại với cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”⁷. Hằng năm, đã triển khai các chuyên đề học tập, làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cụ thể, thiết thực, phù hợp với thực tiễn của các địa phương, đã góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là trách nhiệm, vai trò người đứng đầu được nâng lên; thực hiện tốt công tác biên soạn xuất bản lịch sử Đảng bộ; cuộc thi Chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; các cấp ủy và các cơ quan, đã tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, nâng cao trách nhiệm, siết chặt kỷ cương, kỷ luật, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị.

2.2. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Công tác củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng được tập trung chỉ đạo quyết liệt.

Trong nhiệm kỳ, số tổ chức cơ sở đảng được phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm đều đạt trên 90%, không có Tổ chức cơ sở Đảng yếu kém.

Triển khai thực hiện mô hình “Chi bộ bốn tốt” đến 100% các tổ chức đảng.

Công tác phát triển, nâng cao về số lượng, chất lượng đảng viên, đào tạo bồi dưỡng được quan tâm, hằng năm đều vượt chỉ tiêu được giao, trong nhiệm kỳ đã kết nạp 154 đảng viên mới⁸, chất lượng đảng viên mới kết nạp được nâng lên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đảng viên được quan tâm, gắn với quy hoạch, sử dụng cán bộ.

Tổ chức kiện toàn, củng cố và thành lập 05 chi bộ quân sự xã, sau khi thành lập các chi bộ đã đi vào hoạt động có hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, phân loại đảng viên hằng năm và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Chỉ đạo triển khai thực hiện 02 phần mềm “*Sổ tay đảng viên điện*

⁵ Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở nước ta, Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

⁶ Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 37-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; Quy định 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

⁷ Gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chỉ thị số 24-CT/TU của Thành ủy, Kế hoạch số 193-KH/HU của Huyện ủy về “*Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị Thành phố*”; Chỉ thị số 30-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về “*Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong xây dựng con người Hà Nội thanh lịch, văn minh*”

⁸ Đảng bộ xã Phú Cát kết nạp 40 đảng viên; Đảng bộ xã Đông Yên 41 đảng viên; Đảng bộ xã Hoà Thạch 51 đảng viên; Đảng bộ xã Phú Mãn 22 đảng viên

tử' và "Điều hành tác nghiệp quản lý đảng viên", kết nối mạng diện rộng của Đảng đến các tổ chức cơ sở đảng.

+ Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện minh bạch, công khai, dân chủ theo Khung tiêu chí đánh giá; thực hiện đánh giá, xếp loại hằng tháng đã đi vào nền nếp, đã thực hiện đánh giá xếp loại đối với **6226/6531** lượt đảng viên, đạt **100%**. Đánh giá đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân hằng năm đạt từ **90%** trở lên. Công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cơ bản phản ánh đúng thực chất và trở thành khâu quan trọng trong công tác cán bộ.

+ Công tác quy hoạch cán bộ của các Xã tiếp tục được thực hiện đảm bảo chất lượng, thực hiện nghiêm túc phương châm quy hoạch "động" và "mở", đảm bảo cơ cấu, công khai, minh bạch, tỷ lệ cán bộ nữ, trẻ và chất lượng quy hoạch; công tác bố trí, sử dụng cán bộ được các cấp ủy quan tâm thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, đảm bảo chặt chẽ, công khai, dân chủ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm chỉ đạo. Đảng ủy các Xã làm tốt công tác rà soát thành phần đảng viên có liên quan đến lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; công tác chính sách cán bộ được thực hiện đảm bảo, đúng chế độ, đúng đối tượng. Trong nhiệm kỳ vừa qua Đảng ủy các Xã đã đề nghị cấp trên trao tặng Huy hiệu Đảng cho 411 đồng chí⁹.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, góp phần nâng cao hơn nữa kỷ cương, kỷ luật trong Đảng.

Cấp ủy các tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Kịp thời triển khai quán triệt các quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương, tổ chức đảng cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, tạo sự chuyển biến tích cực về ý thức, nhận thức trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên. Trong nhiệm kỳ Đảng ủy, UBKT Đảng ủy các xã đã kiểm tra, giám sát 90 lượt tổ chức đảng hoàn thành 100% kế hoạch các năm đã đề ra¹⁰. Chất lượng hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát được nâng lên và chuyển biến rõ rệt, kịp thời xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm theo quy định; đã ban hành quyết định thi hành kỷ luật 142 đồng chí; 100% đơn thư, tố cáo, kiến nghị của công dân được cấp ủy giải quyết.

2.4. Công tác dân vận được quan tâm cả về nội dung và phương thức, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả trong tình hình mới

Công tác dân vận chính quyền, dân vận của lực lượng vũ trang được tăng cường, có sự chuyển biến mạnh mẽ theo hướng sâu sát cơ sở, gần dân, phục vụ Nhân dân, gắn với đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ, công khai, minh bạch các hoạt động nhà nước. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và tiếp tục triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong các loại hình mới; quán triệt, triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; tổ chức 20 cuộc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã với MTTQ, các đoàn thể chính trị- xã hội và Nhân dân trên địa bàn các xã. Qua đó phát huy dân chủ trong

⁹ Đảng bộ xã Phú Cát đề nghị cấp trên trao huy hiệu đảng cho 57 đồng chí; Đảng bộ xã Hoà Thạch đề nghị cấp trên trao huy hiệu đảng cho 177 đồng chí; Đảng bộ xã Đông Yên đề nghị cấp trên trao huy hiệu đảng cho 151 đồng chí; Đảng bộ xã Phú Mãn đề nghị cấp trên trao huy hiệu đảng cho 26 đồng chí.

¹⁰ Đảng ủy xã Phú Cát kiểm tra, giám sát 25 cuộc; xã Đông Yên 21 cuộc; xã Phú Mãn 23 cuộc; xã Hoà Thạch 21 cuộc

Nhân dân, tạo sự chuyển biến rõ nét trong việc đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền.

Công tác tôn giáo, dân tộc được quan tâm, chỉ đạo; tổ chức thăm, tặng quà các chức sắc tôn giáo nhân các ngày lễ... Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ cốt cán, người có uy tín trong đồng bào tôn giáo, dân tộc; kịp thời nắm bắt dư luận, nguyện vọng của đồng bào tôn giáo, dân tộc; vận động đồng bào đoàn kết, giữ gìn văn hóa, phát triển kinh tế.

2.5. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng tiếp tục được đổi mới, chủ động, sáng tạo, sâu sát, vừa toàn diện, vừa có trọng tâm, trọng điểm

Phát huy tốt truyền thống đoàn kết, dân chủ; tiếp tục đổi mới phong cách, phương pháp lãnh đạo, điều hành; Bảo đảm toàn diện, vừa xác định rõ trọng tâm, trọng điểm. Đảng ủy các Xã đã tập trung xây dựng kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện 10 chương trình công tác lớn của Thành ủy, 5 nhiệm vụ trọng tâm và 2 khâu đột phá của Huyện, được cụ thể hóa thông qua các nghị quyết chuyên đề, chương trình, kế hoạch, của các địa phương. Chủ động sâu sát, nắm tình hình ở các thôn; đánh giá những vấn đề, lĩnh vực tiềm ẩn phức tạp, những hạn chế yếu kém để xây dựng kế hoạch khắc phục. Từ đó kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng, phản ánh, kiến nghị đề xuất của đảng viên, chi bộ, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng.

2.6. Kết quả hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các xã

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được quan tâm, củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy theo đúng quy định. Đổi mới nội dung phương thức hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động và các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động thu hút tập hợp đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tham gia và đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực. Tích cực triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 2200-QĐ/TU của Thành ủy trên địa bàn các xã; chủ động xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án nâng cao chất lượng hoạt động; tăng cường củng cố xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần tích cực vào thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, công tác tôn giáo, đối ngoại và xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

* *Hoạt động của MTTQ*: Trong 5 năm MTTQ các xã đã vận động ủng hộ các loại quỹ được trên 20 tỷ đồng. Ngoài ra MTTQ đã đứng ra kêu gọi, vận động Nhân dân xã hội hóa được 15.389 triệu đồng và hàng nghìn ngày công lao động để tu sửa các công trình tâm linh và các công trình phục vụ xây dựng xã noogn thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu¹¹.

* *Hội Cựu Chiến binh*: Trong 5 năm đã kết nạp được 574 hội viên, nâng tổng số hội viên hiện nay của Hội lên 2.204 hội viên. Thường xuyên, duy trì tốt chế độ sinh hoạt và thông tin thời sự cho hội viên, quân số tham gia đạt trên 85%. Hội đứng ra tín chấp với ngân hàng chính sách xã hội huyện vay 23.587 triệu đồng cho 567 lượt hội viên vay vốn phát triển kinh tế.

¹¹ Báo cáo chính trị 04 xã (Phú cát cũ; Đông Yên, Phú Mãn; Hòa Thạch)

* *Hội Nông Dân*: Làm tốt công tác xây dựng tổ chức hội, kết nạp mới 284 hội viên, đến nay tổng số hội viên hội nông dân xã có 5.099 hội viên sinh hoạt ở 20 chi hội. Trong 5 năm đã có 450 hộ sản xuất kinh doanh giỏi 3 cấp, nhiều hộ được thành phố tặng bằng khen, nhiều mô hình mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần tích cực vào việc hoàn thành chỉ tiêu phát triển kinh tế địa phương.

* *Hội Phụ nữ xã*: Hội đã kết nạp 382 hội viên mới, nâng tổng số lên 6.417 hội viên, trong đó có 22 hội viên danh dự. Hội phối hợp với các ngân hàng CSXH, NHNN nhận ủy thác, giúp 1.340 hộ vay tổng dư nợ 68.368 triệu đồng để phát triển kinh tế, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo¹².

* *Đoàn thanh Niên xã*: Luôn là lực lượng xung kích, coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên, thanh niên. Tổ chức Đoàn đã giới thiệu được 256 đoàn viên ưu tú đi học lớp cảm tình Đảng và đã có 141 đồng chí vinh dự được đứng trong hàng ngũ của đảng.

* *Công đoàn xã*: Đoàn viên công đoàn cơ quan các xã, luôn hoạt hăng hái thi đua lao động, công tác. Đã làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, chính quyền, tích cực tham gia thực hiện cải cách hành chính, động viên người lao động thi đua lập nhiều thành tích và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

* *Các tổ chức xã hội (Hội chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi)*: Trong nhiệm kỳ qua, các tổ chức xã hội luôn phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

Trong 5 năm qua Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị, xã hội các xã được cấp trên tặng nhiều bằng khen và giấy khen có thành tích xuất sắc trong các hoạt động phong trào của các tổ chức.

3. Về phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

3.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trên địa bàn xã Phú Cát giai đoạn 2020 - 2025 đạt 13% vượt chỉ tiêu đề ra 1%. Cơ cấu kinh tế dịch chuyển theo hướng tiếp tục tăng dần dịch vụ - thương mại, giảm dần nông nghiệp. Thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước. Tăng thu ngân sách hằng năm bình quân đạt 15,67%. Trên địa bàn xã hiện có 350 cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ đa dạng các lĩnh vực đã đáp ứng nhu cầu của Nhân dân trong và ngoài xã. Duy trì hoạt động 01 làng nghề mộc dân dụng với 15 cơ sở sản xuất¹³.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trên địa bàn xã Đông Yên giai đoạn 2020 - 2025 đạt 9,1%, chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra (12%). Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 85 triệu đồng/người /năm. Tăng thu ngân sách hằng năm bình quân đạt 15,2%. Trên địa bàn xã hiện có 617 cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ đa dạng các lĩnh vực, đã đáp ứng nhu cầu của Nhân dân trong và ngoài xã.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trên địa bàn xã Hòa Thạch giai đoạn 2020 - 2025 Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 13,42%, tăng 1,42% so với chỉ tiêu Đại hội. Thu nhập bình quân đầu người đạt 85,03 triệu đồng/người/năm, tăng 29,5

¹² Báo cáo kết quả hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị, xã hội nhiệm kỳ 2020-20205

¹³ Báo cáo phát triển kinh tế xã hội năm 2024 số 269/BC-UBND ngày 25/11/2024 của UBND xã Phú Cát

triệu đồng trong kỳ (tương đương 60%). Tăng thu ngân sách hằng năm bình quân đạt 48%. Trên địa bàn xã hiện có 869 doanh nghiệp dịch vụ thương mại và hộ gia đình, cá nhân làm nghề kinh doanh, dịch vụ đã đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trên địa bàn xã Phú Mãn giai đoạn 2020 - 2025 đạt 12% đạt chỉ tiêu đề. Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 82 triệu đồng/người/năm, tăng 32 triệu đồng so với đầu kỳ. Tăng thu ngân sách hằng năm bình quân đạt 52%. Trên địa bàn xã hiện có 18 công ty, doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh và 10 hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp đồ mộc, cửa hoa, cửa sắt, xay sát và cắt may.

3.2. Kết quả thực hiện công tác quản lý điều hành của chính quyền

- *Chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND*

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, tỷ lệ cử tri các xã đi bầu cao, đạt 98,6%. Triển khai thực hiện tốt Đề án 15-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, Đề án số 1805-ĐA/HU ngày 15/6/2022 của Huyện ủy “*Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND huyện giai đoạn 2021-2026*”. Hoạt động HĐND các xã đã có nhiều đổi mới. Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐND với các cơ quan trong hệ thống chính trị thường xuyên và chặt chẽ hơn. HĐND các xã đã tổ chức 62 kỳ họp, thông qua 189 nghị quyết¹⁴, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ chung của địa phương. Hoạt động giám sát tiếp tục được đổi mới đúng trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực quan trọng, được cử tri quan tâm, đảm bảo thiết thực, hiệu quả¹⁵. Công tác chất vấn tại kỳ họp, việc tổ chức phiên giải trình của Thường trực HĐND từng bước đi vào chiều sâu, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, liên quan đến lợi ích chính đáng của Nhân dân. Công tác tiếp xúc cử tri được duy trì đúng quy định, có nhiều hình thức đổi mới trong tiếp nhận ý kiến, nguyện vọng của cử tri¹⁶. Công tác tiếp công dân, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri được chú trọng. Đại biểu hội đồng Nhân dân phát huy tinh thần trách nhiệm, đóng góp trí tuệ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của địa phương.

- *Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND các xã*

Phương pháp chỉ đạo, điều hành của UBND các xã có sự đổi mới mạnh mẽ theo hướng sâu sát, cụ thể “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình, rõ hiệu quả*”, “*xác định người dân và doanh nghiệp là đối tượng để phục vụ*”. Tích cực thực hiện cải cách thủ tục hành chính. UBND các xã tuân thủ nguyên tắc làm việc theo chế độ tập trung dân chủ kết hợp trách nhiệm của tập thể UBND xã với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND xã. Trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã đã tập trung chỉ đạo sâu sát, điều hành quyết liệt, đồng bộ, kiên trì các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong nửa đầu nhiệm kỳ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, xử lý, tập trung giải quyết những hạn chế, tồn tại trong một số lĩnh vực; có nhiều đổi mới trong công tác chỉ đạo điều hành. Đa số cán bộ, công chức, viên chức nhiệt huyết, năng động, sáng tạo trong công việc, kết quả công việc hoàn thành đảm bảo chất lượng, đạt hiệu quả thiết thực. UBND các xã đã thực hiện nghiêm quy chế phối hợp với các Ban đảng, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã

¹⁴ HĐND xã Hoà Thạch đã tổ chức 15 kỳ họp, ban hành 46 Nghị quyết.

¹⁵ HĐND xã Hoà Thạch đã tổ chức 17 cuộc giám sát; 12 cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND xã 106 lượt cử tri; 13 cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND huyện với 104 lượt cử tri.

¹⁶ HĐND xã Đông Yên đã tổ 20 cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND xã 41 lượt cử tri; 13 cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND huyện với 117 lượt cử tri.

hội; chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, hằng năm đều thực hiện cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3.3. Công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được đẩy mạnh.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình 09-CTr/TU của Thành ủy. Nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng và hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền các xã, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy Đảng và chính quyền đối với công tác bảo đảm quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh. Tăng cường vai trò giám sát của HĐND và MTTQ, các đoàn thể chính trị- xã hội các xã trong các lĩnh vực dễ có nguy cơ xảy ra tham nhũng như: Quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, thu chi ngoài ngân sách, thu chi trong các trường học, hỗ trợ chi trả Covid19...qua đó góp phần ngăn chặn khắc phục những thiếu sót của nhà thầu, đơn vị thi công, các đơn vị triển khai thực hiện...¹⁷. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là việc tiếp dân định kỳ, đột xuất của người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị. Từ đầu nhiệm kỳ, đã tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài, phức tạp, tạo niềm tin cho người dân, được Nhân dân đồng thuận cao. Công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết đơn thư được thực hiện nghiêm túc, kết quả: Đã tiếp 12 ngày, với 42 lượt người; giải quyết 35 đơn thư¹⁸.

3.4. Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ, ứng phó với biến đổi khí hậu được quan tâm.

Các xã đều tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên theo quy định, nhất là xử lý khai thác đất đai trái phép.

Công tác quản lý đất đai được quan tâm, đạt nhiều kết quả tốt: Đảng ủy các xã đã ban hành các nghị quyết, kế hoạch, nhiều văn bản có liên quan để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Đã tiến hành rà soát, phân loại, tập trung thực hiện các giải pháp xử lý các trường hợp vi phạm tồn tại từ trước đến nay, đồng thời quyết liệt ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm mới. Triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2020-2025, khai thác có hiệu quả dữ liệu VLap nhằm hiện đại hóa hồ sơ địa chính, tạo điều kiện để quản lý và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân; đã cấp được 227 giấy chứng nhận QSD đất ở cho người dân¹⁹.

- *Công tác quản lý, bảo vệ môi trường ngày càng được chú trọng:* Tăng cường tuyên truyền phổ biến, quán triệt để nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm và hành vi cụ thể của cộng đồng đối với việc bảo vệ môi trường. Hằng năm ban hành kế hoạch về bảo vệ môi trường, huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân, tổ chức mô hình “*Phụ nữ sống xanh, phân loại và xử lý rác thải tại nguồn*”, Cuộc thi “*Thôn, tổ dân phố sáng, xanh, sạch đẹp*” đạt kết quả tốt; trồng mới được hơn 50,67ha rừng²⁰ với khoảng 91 nghìn cây các loại; thu gom và xử lý rác thải, tỷ lệ chất thải nguy

¹⁷ HĐND các ban của HĐND xã Phú Cát tổ chức lượt giám sát với 36 cuộc giám sát các đơn UBND, công an các trường học HTXNN đơn vị. HĐND và các Ban HĐND xã Đông Yên tổ chức 23 lượt giám sát với đơn vị

¹⁸ Xã Hòa Thạch đã tiếp 84 ngày với 14 lượt người, tiếp nhận và giải quyết 3/3 đơn đạt 100%

¹⁹ Xã Đông Yên 63 GCN ; Phú Cát 67GCN ; Phú Mân 9 GCN ; Hòa Thạch 88GCN.

²⁰ Đông Yên 4,3ha; Hòa Thạch 14,46ha; Phú Mân 31,91ha.

hại được xử lý, chất thải y tế được xử lý đều đạt 100% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra); Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, đã xử phạt hành chính 03 trường hợp với số tiền 31 triệu đồng đối với hành vi, vi phạm về quản lý chất thải rắn thông thường; 09 trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ tài nguyên khoáng sản số tiền là 438,5 triệu đồng.²¹

- *Chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ, ứng phó với biến đổi khí hậu:* Thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác phòng chống bão, lụt để kịp thời ứng phó với thiên tai. Tập trung thực hiện xử lý cấp bách các dự án đề điều, thủy lợi để đảm bảo công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn có hiệu quả.

4. Phát triển văn hoá, xã hội, con người

4.1. Sự nghiệp văn hóa tiếp tục được quan tâm, có bước phát triển mới

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa; tăng cường các giải pháp để triển khai thực hiện đạt và vượt mức các chỉ tiêu ²².

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường. Các thiết chế văn hóa và các mô hình văn hóa ở cơ sở tiếp tục được chăm lo củng cố, đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất 19/20 thôn của 04 xã, xây mới 01 trung tâm văn hóa thể thao xã Phú Cát. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều mô hình văn hóa ở cơ sở được triển khai thực hiện, số gia đình được công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa trung bình đạt tỷ lệ 98% ²³ (vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội các xã đề ra); 100% thôn được công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa”; 01/4 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 01/04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật quần chúng được tổ chức thường xuyên, hiệu quả tại các địa phương.

4.2. Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh được tập trung chỉ đạo với nhiều giải pháp và mô hình thiết thực.

Việc thực hiện 02 bộ Quy tắc ứng xử đã được các Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể các xã tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, bài bản đã tạo sự chuyển biến tích cực từ nhận thức tới hành động, góp phần bồi đắp nền tảng văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Các phong trào trong cộng đồng dân cư được thực hiện có hiệu quả, như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội có nhiều tiến bộ; các quy ước, quy chế về nếp sống văn hóa, văn minh ở cơ sở được thực hiện tốt, qua đó góp phần hình thành nếp sống mới, giữ gìn, bồi đắp và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống địa phương; xây dựng những mô hình, điển hình tiên tiến ngày càng nhiều; các lễ hội được tổ chức hiệu quả, đúng quy định, mang lại không khí vui tươi, phấn khởi cho Nhân dân.

4.3. Giáo dục và đào tạo ngày càng phát triển, chất lượng giáo dục được nâng cao

²¹ Năm 2022 xử lý 06 TH số tiền 18,5trđ; năm 2024 xử phạt 03 mỏ đá hết thời gian hoạt động số tiền 420trđ.

²² Chương trình 06-CTr/TU, ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025” và Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 22/02/2022 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

²³ Đông Yên đạt 98,4% ; Hòa Thạch 98,4% ; Phú Cát 97,35% ; Phú Mãn 96,57%

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, các trường trên địa bàn 04 xã đã tập trung bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo nâng cao năng lực quản lý và đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng các phần mềm phục vụ quản lý và giảng dạy, sử dụng hiệu quả các công cụ dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học. Công tác quản lý giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực; an ninh an toàn các trường được đảm bảo, không có ngộ độc, dịch bệnh xảy ra trong các nhà trường. Tiếp tục duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị các trường học đều được quan tâm đầu tư cải tạo sửa chữa, xây mới và mua sắm, để đạt chuẩn quốc gia theo quy định. Đến nay, cơ sở vật chất, trang thiết bị các trường học cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu dạy và học, đáp ứng chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Trên địa bàn các xã có 15/16 các trường học công lập đã đạt chuẩn Quốc gia (trong đó 09 trường đạt mức độ 1 và 06 trường đạt mức độ 2); 01 trường chưa đạt (trường Mầm non xã Hoà thạnh).

4.4. Công tác y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Công tác y tế chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được quan tâm đầu tư. Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân, không để xảy ra tai biến chuyên môn; tổng số lượt người dân được khám chữa bệnh tại Trạm Y tế các xã đạt 125.484 lượt²⁴, số người dân được lập hồ sơ sổ sức khỏe điện tử đạt 98,99%. Triển khai và thực hiện tốt mô hình phòng khám Bác sĩ gia đình tại 4/4 xã, quản lý tốt sức khỏe người dân trên địa bàn. 4/4 xã đều đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế.

Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai chủ động, quyết liệt và hiệu quả, huy động toàn bộ hệ thống chính trị của các địa phương thực hiện tốt các biện pháp, đảm bảo kiểm soát tốt dịch bệnh trên địa bàn đặc biệt là dịch Covid-19, với tinh thần “chống dịch như chống giặc” các Xã đã tập trung toàn bộ nguồn lực, thực hiện đồng bộ các biện pháp khoanh vùng, quản lý, cách ly, điều trị cho các ca mắc đảm bảo theo đúng quy định. Bên cạnh đó công tác tiêm chủng vaccin Covid-19 3 mũi đều đạt kết quả cao trên 99%. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 08 loại vaccin cho trẻ dưới 01 tuổi trên địa bàn đạt 98,5%. Đối với các dịch bệnh khác, ngành y tế đã phối hợp chặt chẽ với các địa phương điều tra, giám sát, phát hiện, bao vây và xử lý kịp thời các ổ dịch, không để bùng phát trên diện rộng.

Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn ngày càng được quan tâm, tăng cường, đặc biệt trong các dịp cao điểm tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết trung thu, Tết Nguyên đán và các dịp Lễ hội; thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành của các xã và phối hợp với các Đoàn của huyện để lập biên bản và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở vi phạm. Không có vụ ngộ độc thực phẩm.

Công tác tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia BHYT đạt 95,6%, bảo hiểm bắt buộc đạt 46,6%, và BHXH tự nguyện đạt 2,9%; bảo hiểm thất nghiệp đạt 44,4%.

4.5. Công tác hoạt động thể dục thể thao

Hoạt động thể dục thể thao quần chúng có bước phát triển rõ rệt, các thiết chế thể thao được đầu tư phát triển mạnh. Hoạt động thể dục thể thao trong trường học, công nhân viên chức lao động, lực lượng vũ trang, các đoàn thể... được quan tâm và ngày càng

²⁴ Trạm Y tế xã Phú Cát tiếp nhận 125.484 lượt người đến khám, điều trị;

phát triển sâu rộng. Công tác xã hội hóa thể dục thể thao được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức các giải thi đấu thể dục thể thao. Nhận thức, ý thức của Nhân dân về luyện tập, tham gia các hoạt động thể dục thể thao trong những năm gần đây thể chất và tầm vóc người dân nhất là thanh thiếu niên được tăng lên rõ rệt. Công tác xây dựng, quản lý và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã được tăng cường, nhiều thiết chế được đầu tư xây dựng, lắp đặt mới đáp ứng nhu cầu tập luyện thể thao, nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần của Nhân dân.

4.6. Đảm bảo an sinh xã hội

Chính sách người có công với cách mạng được thực hiện đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Đến năm 2025, xã thực hiện quản lý và chi trả đối với 643 người có công và 1.652 đối tượng bảo trợ xã hội. Trong giai đoạn 2020 - 2025, đã thực hiện chi trả các chế độ chính sách và hỗ trợ với tổng số tiền 1.967 triệu đồng/tháng; công tác thăm hỏi, tặng quà và chăm lo đối với người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, có 643 lượt đối tượng người có công được nhận tiền chế độ chính sách với số tiền 1,9 tỷ đồng/tháng²⁵; các gia đình có công với cách mạng đều có mức sống bằng hoặc cao hơn mức trung bình ở địa phương. Công tác giảm nghèo bền vững được chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có sự tham gia của cả hệ thống chính trị, đã huy động, sử dụng các nguồn lực hỗ trợ xây mới, sửa chữa 35 nhà cho các hộ nghèo với tổng kinh phí 1.360 triệu đồng, đến nay 4 xã không còn hộ nghèo; số lượng hộ cận nghèo hiện nay là 88 hộ; tương ứng 0,88%.

4.7. Công tác phòng, chống tai, tệ nạn xã hội

Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội đã được tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả, số lượng người nghiện ma túy cơ bản không tăng, 100% người nghiện ma túy được phát hiện, quản lý và áp dụng biện pháp giáo dục, hình thức cai nghiện phù hợp; kết quả đánh giá hàng năm 4/4 xã không có tệ nạn mại dâm. Các loại tệ nạn xã hội khác như xã hội đen, cờ bạc, ... cơ bản được kiểm soát, không để ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Tăng cường phổ biến, tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức và ý thức, nhất là đối với các đối tượng dễ bị sa vào các tệ nạn xã hội. Nâng cao chất lượng quản lý, giáo dục, chữa trị tại các trung tâm giáo dục lao động xã hội. Quan tâm tạo việc làm, quản lý các đối tượng sau khi đã được giáo dục.

5. củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã trong mọi tình huống

Tập trung thực hiện hiệu quả các chủ trương, giải pháp về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là phát hiện, xử lý kịp thời các vấn đề phức tạp nảy sinh về an ninh trật tự ở cơ sở theo phương châm 4 tại chỗ. Chủ động nắm chắc tình hình, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các hoạt động, sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội diễn ra trên địa bàn. Nâng cao hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các mô hình,

²⁵ Xã Hoà Thạch chi trả đối với 298 người có công với cách mạng - số tiền 956 triệu đồng/tháng; xã Hòa Thạch 211 người có công với cách mạng - số tiền chi trả hàng tháng 597 triệu đồng/tháng; Phú Cát 86 đối tượng 267 triệu đồng/tháng; Phú Mãn 48 đối tượng, 147 triệu đồng/tháng.

điển hình tiên tiến, hiệu quả. Thực hiện tốt mô hình “Cồng trường an toàn”. Trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị được duy trì thường xuyên. Làm tốt các nội dung trong công tác cơ sở dữ liệu dân cư, công tác an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn, bảo vệ bí mật nhà nước, đấu tranh với các loại tội phạm thanh, thiếu niên gây rối trật tự công cộng, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ...

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được thực hiện hiệu quả, gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng và giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho đoàn viên, hội viên, học sinh và các tầng lớp Nhân dân. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ công an Nhân dân hằng năm đều đạt 100% chỉ tiêu về số lượng và chất lượng.

Chỉ đạo các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, đảm bảo an toàn tuyệt đối các mục tiêu, sự kiện chính trị quan trọng; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Phát huy tốt vai trò nòng cốt, xung kích của lực lượng dân quân tự vệ trong nhiệm vụ phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống dịch Covid-19, giúp đỡ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, giảm thiểu thiệt hại, ổn định cuộc sống.

*** Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

- Nguyên nhân khách quan

Đảng bộ các xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, HĐND và UBND Huyện; sự phối hợp giúp đỡ có hiệu quả của các ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội trong Huyện. Hệ thống văn bản pháp luật ngày càng được hoàn thiện, bám sát thực tiễn.

- Nguyên nhân chủ quan

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, kế hoạch chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cấp trên; chủ động xây dựng các chương trình, nghị quyết chuyên đề, đề án, kế hoạch sát với tình hình thực tiễn ở địa phương, chọn đúng các nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện.

Cấp ủy, chính quyền các xã có tinh thần đoàn kết; phương thức lãnh đạo và chỉ đạo tiếp tục được đổi mới theo hướng sâu sát, quyết liệt, tập trung tháo gỡ những vụ việc cụ thể ở xã và các thôn; năng lực trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức được nâng lên; công tác thi đua khen thưởng được coi trọng; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường.

Mọi tầng lớp Nhân dân trong các xã phát huy tốt truyền thống đoàn kết, tinh thần sáng tạo, vượt khó; chung sức, đồng lòng cùng hệ thống chính trị xây dựng xã ngày càng phát triển.

III- Hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ 2020-2025

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của một số cấp ủy đảng chưa đáp ứng được yêu cầu; công tác phát triển đảng viên ở các chi bộ thôn còn khó khăn, nội dung sinh hoạt chuyên đề của các chi bộ hiệu quả chưa cao.

- Hoạt động của MTTQ và các tổ chức đoàn thể ở một số nơi chậm đổi mới còn mang tính hình thức, một số phong trào thi đua chưa đi vào chiều sâu, hiệu quả chưa cao; tỷ lệ thu hút đoàn viên, hội viên trẻ tham gia còn thấp và năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác đoàn thể một số cơ sở còn hạn chế.

1.2. Về phát triển kinh tế- xã hội, an ninh quốc phòng

Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; chưa hình thành được các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Một số đồ án quy hoạch dự án triển khai còn chậm, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng chưa được giải quyết kịp thời làm ảnh hưởng tới tiến độ thi công. Tình trạng vi phạm đất đai, trật tự xây dựng vẫn xảy ra, nhất là xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp. Việc xử lý ô nhiễm môi trường ở một số nơi chưa đạt yêu cầu.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có lúc, có việc còn chưa thường xuyên, kịp thời.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Việc thay đổi một số cơ chế, chính sách của Nhà nước có ảnh hưởng tới kết quả thực hiện một số mục tiêu nhiệm vụ trong phát triển kinh tế- xã hội.

Tình hình thiên tai, dịch bệnh, thời tiết diễn biến phức tạp cùng với những tác động tiêu cực trong quá trình phát triển, đô thị hóa; lao động sản xuất nông nghiệp vẫn là chủ yếu, kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cần nguồn lực đầu tư lớn chưa được đáp ứng.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền một số nhiệm vụ còn chưa quyết liệt, có việc, có lúc còn trì trệ.

Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện một số nội dung còn chưa hiệu quả, nhất là về thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; quản lý đất đai và đầu tư xây dựng cơ bản.

Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế về năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm chưa cao, chưa thể hiện được vai trò tiên phong, gương mẫu, trong thực hiện nhiệm vụ còn thiếu chủ động, sáng tạo.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM RÚT RA

1. Đánh giá tổng quát chung

Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội các xã đến nay, mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức lớn hơn so với dự báo, nhất là đại dịch Covid-19, thiên tai, bão lụt, song Đảng bộ các xã đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy; tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, bản lĩnh, trí tuệ, chủ động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; phát huy vai trò gương mẫu, đi đầu nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị các xã và sự đồng thuận của Nhân dân; qua đó đạt được những kết quả quan trọng, khá toàn diện, công tác xây dựng chính đồn đảng được tăng cường thực hiện đạt nhiều kết quả. Các chỉ tiêu kinh tế, xã hội đều đạt và vượt (48/65 chỉ tiêu đạt và vượt), an sinh xã hội được đảm bảo, quốc phòng an ninh được tăng cường. Đảng bộ,

chính quyền, MTTQ, các đoàn thể và Nhân dân đã được tặng thưởng những phần thưởng cao quý. Xã Phú cát (cũ) được đón nhận xã Nông thôn mới Kiểu mẫu, xã Phú Mãn được Nông thôn mới nâng cao, xã Đông Yên và Hoà Thạch đạt nông thôn mới.

2. Bài học kinh nghiệm rút ra:

Thứ nhất, Kiên trì, kiên định thực hiện các nguyên tắc, quy định của Đảng; thống nhất giữa nhận thức và hành động, phát huy tính chủ động, vận dụng sáng tạo đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước và thực tiễn của các địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện.

Thứ hai, Kế thừa và phát huy truyền thống đoàn kết của Đảng bộ các xã; đổi mới việc, xây dựng tổ chức thực hiện Nghị quyết; đổi mới phương pháp, phong cách lãnh đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền theo phương châm có trọng tâm.

Thứ ba, Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; nhất quán thực hiện quan điểm dân là gốc; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; chú trọng công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân đối với các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các xã; khơi dậy tinh thần thi đua lao động sáng tạo, tạo động lực trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra.

Thứ tư, Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, trọng tâm là thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, XII), Kết luận 21-KL/TW khóa XIII; Quy định số 144 của Bộ chính trị²⁶; phát huy trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu; gắn kết chặt chẽ, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, tăng cường công tác quốc phòng, an ninh và kiên trì phát huy bảo tồn văn hóa truyền thống của địa phương.

Thứ năm, Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; tăng cường kiểm tra, giám sát, phòng ngừa và xử lý vi phạm, nâng cao kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

V. KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Ưu điểm

Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng cấp uỷ các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ (sau đây gọi tắt là **cấp uỷ**) đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 trên tất cả các lĩnh vực:

** Về công tác chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Thành uỷ và cấp uỷ. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025:* Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Thành uỷ và các cấp uỷ đảng được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, bài bản. Trọng tâm là đổi mới việc xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch theo hướng cụ thể, sát thực với các nhiệm vụ và giải pháp đồng bộ, phù hợp với thực tiễn ở địa phương. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn xã.

²⁶ Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức, cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tập trung chỉ đạo, triển khai hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực. Công tác lãnh đạo xây dựng hệ thống chính quyền được tăng cường. Năng lực quản lý, điều hành của bộ máy UBND có nhiều đổi mới và chuyển biến tích cực. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, kiểm tra công vụ và cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử. Công tác lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục được quan tâm, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

**Về đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc:* Ngay sau Đại hội, các cấp ủy đều chủ động xây dựng, ban hành Quy chế làm việc, kịp thời sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp với quy định mới của Trung ương, Thành ủy và thực tiễn của địa phương, đơn vị. Chủ động ban hành và thực hiện tốt Chương trình làm việc toàn khóa, hằng năm và kế hoạch, lịch công tác hằng tuần, tháng, quý, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm. Xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, có chất lượng các quy chế, quy trình, quy định.

Tập thể cấp ủy luôn đoàn kết, thống nhất, phát huy trí tuệ tập thể, bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và tập trung thống nhất, đồng thời mở rộng dân chủ, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; duy trì thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt của Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành theo đúng Quy chế làm việc. Trực tiếp làm việc ở cơ sở, dự sinh hoạt chi bộ nông thôn. Cá nhân các đồng chí cấp ủy viên đã tích cực đổi mới phong cách lãnh đạo, điều hành theo tinh thần sâu sát, quyết liệt, hiệu quả; tích cực học tập, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chủ động dành thời gian đi cơ sở, bám sát thực tiễn để kiểm tra, đôn đốc, nắm bắt tình hình, cho ý kiến chỉ đạo và xem xét, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc theo trách nhiệm được giao.

Chú trọng rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gương mẫu trong lối sống; Thực hiện tốt các quy định về những điều đảng viên không được làm, Quy định về trách nhiệm nêu gương; Quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú và các chỉ thị, quy định của Trung ương, Thành ủy, cấp ủy có liên quan đến trách nhiệm của cá nhân cán bộ, đảng viên.

** Về thực hiện chủ trương xây dựng đảng, tự phê bình và phê bình:*

Cấp ủy triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Với tinh thần nghiêm túc, thẳng thắn, chân thành, dân chủ, cầu thị, tập thể cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành tiến hành kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo hằng năm gắn với xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, thực hiện nghiêm túc việc gợi ý kiểm điểm sâu đối với các tập thể, cá nhân. Đặc biệt, đã tổ chức thực hiện tốt việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng theo tinh thần Nghị quyết số 15-NQ/TU của Thành ủy, giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội bước đầu đạt kết quả. Đối chiếu với 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối

sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” mà Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã chỉ ra; tập thể cấp ủy không có các biểu hiện trên.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

*** Hạn chế, khuyết điểm**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của một số cấp ủy cơ sở còn chưa đáp ứng được yêu cầu. Chất lượng và một số kết quả thực hiện nghị quyết chưa cao.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác an ninh, quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, chính quyền có nội dung còn hạn chế. Nội dung, phương thức hoạt động của một số tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở chậm đổi mới.

Việc thực hiện Quy chế làm việc, nhất là chế độ báo cáo, thực hiện các kết luận của cấp trên có việc còn chậm, kết quả đạt thấp. Công tác cải cách hành chính chưa theo kịp yêu cầu đổi mới sáng tạo. Một số cấp ủy đảng cơ sở chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo. Việc thực hiện tự phê bình và phê bình của một số ít tổ chức đảng, đảng viên còn hình thức. Trong nhiệm kỳ có một số đồng chí cấp ủy viên chưa gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải xử lý kỷ luật.

*** Nguyên nhân**

Tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, thất thường. Một số cơ chế chính sách thay đổi, những tồn tại của lịch sử để lại khó khăn trong giải quyết như: đất đai, giải phóng mặt bằng. Các nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế; khối lượng, chất lượng công việc đòi hỏi ngày càng cao; một số cấp ủy có sự thay đổi về tổ chức, nhân sự do sắp xếp, sáp nhập, kiện toàn bộ máy nên cũng có phần ảnh hưởng đến triển khai thực hiện nhiệm vụ. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của một số cấp ủy, chính quyền, một số đồng chí cấp ủy viên còn hạn chế, chưa sâu sát, kiên quyết xử lý, giải quyết công việc, nhất là đối với những việc khó, phức tạp, tồn tại.

Công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ có lúc còn thụ động, thiếu giải pháp tích cực; ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức, viên chức còn chưa đáp ứng yêu cầu.

PHẦN THỨ HAI QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025-2030

I. Bối cảnh tình hình

1. Dự báo tình hình quốc tế và khu vực, trong nước nói chung và Thủ đô nói riêng

Giai đoạn 2025-2030 và những năm tiếp theo, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường cả về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội. Tình hình trong nước và quốc tế sẽ có những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen những khó khăn, thách thức sẽ nhiều hơn. Cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số phát triển nhanh chóng đặt ra những thách thức mới.

2. Những thuận lợi, khó khăn.

Xã Phú Cát với điều kiện tự nhiên, xã hội và lịch sử có nhiều thuận lợi để phát triển. Là địa phương có truyền thống đoàn kết, thống nhất, có nhiều đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chính sách của Nhà nước, của Thành phố, đóng góp tích cực vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng, phát triển của Xã, Thủ đô và đất nước. Những kết quả quan trọng, nổi bật trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị thời gian qua là tiền đề thuận lợi cho Đảng bộ trong nhiệm kỳ tới.

Bên cạnh những thuận lợi là vị trí địa lý, đất đai, Nhân dân cần cù lao động, là địa phương có truyền thống lịch sử văn hoá,.. song xã còn nhiều khó khăn thử thách đó là: Địa bàn rộng, xuất phát điểm thấp, hệ thống hạ tầng chưa đồng bộ, xã chưa có cụm, điểm công nghiệp, chưa có trường trung học phổ thông; vấn đề tồn tại trong quản lý đất đai nhất là ở Công ty cổ phần chè Long Phú; tỷ lệ lao động nông nghiệp cao; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không đồng đều; chất lượng giáo dục chưa cao; một số dự án như: Dự án đường D50 (vành đai khu công nghệ cao hoà lạc), Dự án DH09 triển khai còn chậm

II. Quan điểm phát triển

(1) Kiên định bám sát và vận dụng sáng tạo các chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước và các quan điểm chỉ đạo của Thành ủy vào thực tiễn địa phương, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững.

2) Phát huy truyền thống lịch sử văn hóa hào hùng, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, lấy văn hóa và con người làm nguồn lực nội sinh, động lực cốt lõi, xây dựng xã giàu đẹp, văn minh, mọi thành quả đều hướng tới phục vụ Nhân dân.

3) Đặt khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực then chốt, trọng tâm phát triển kinh tế; Phát triển nguồn nhân lực, trọng dụng nhân tài, coi con người là trung tâm, chủ thể quan trọng và là mục tiêu của sự phát triển.

4) Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, ứng phó hiệu quả biến đổi khí hậu, đảm bảo môi trường sống bền vững. củng cố quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

5) Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, người đứng đầu thực sự tiêu biểu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn vươn mình của dân tộc.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng chính đốn Đảng, đảm bảo xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch vững mạnh hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, hoàn thành các quy hoạch xã theo quy định, hình thành các khu đô thị theo quy hoạch được phê duyệt. Phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tăng cường công tác quản lý đất đai. Phát huy tiềm năng và lợi thế, tích cực thu hút đầu tư, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội đồng bộ, đảm bảo môi trường sáng, xanh, sạch đẹp. Hình thành cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch.

Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, phát triển đủ mạng lưới giáo dục đáp ứng yêu cầu; đảm bảo an sinh xã hội; từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội luôn được bảo đảm, thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xây dựng thôn, khu dân cư, văn minh. Phần đầu xây dựng xã Phú Cát trở thành xã giàu đẹp và văn minh.

2. Một số chỉ tiêu chính đến năm 2030

(có biểu phụ lục 1 kèm theo)

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC KHẨU ĐỘT PHÁ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng; chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền; hiệu quả hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội của xã. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trước Nhân dân, thực hiện tốt Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về “chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”.

(2) Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, thực hiện kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ Nhân dân và các tổ chức doanh nghiệp; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

(3) Tạo mọi điều kiện để phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế tư nhân, xây dựng các khu vực sản xuất chuyên canh, trồng cây ăn quả, cây dược liệu, nuôi trồng thủy sản, xây dựng cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hạn chế bỏ ruộng hoang. Lựa chọn thu hút đầu tư những dự án phù hợp với quy hoạch: Dự án đầu tư ứng dụng công nghệ cao; phát triển đô thị; vui chơi giải trí, thể dục thể thao; bệnh viện, trường học,....

(4) Thực hiện tốt công tác quy hoạch, rà soát, đề nghị bổ sung quy hoạch (nếu xét thấy cần thiết); thực hiện hoàn thành quy hoạch khu trung tâm hành chính xã và các quy hoạch theo quy định trên địa bàn xã. Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ gắn với định hướng phát triển đô thị; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng. Hoàn thành các dự án giao thông chuyển tiếp; tăng cường công tác quản lý đất đai, đất rừng; các mỏ đá đã hết hạn; xây dựng phương án sử dụng đất đối với đất có nguồn gốc, đất nông trường bàn giao về xã để quản lý sử dụng.

(5) Tích cực và kiên trì phát triển công nghiệp văn hóa, tập trung phát huy văn hoá dân tộc Mường, du lịch cộng đồng; đảm bảo đủ cơ sở vật chất, mạng lưới giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế, xây dựng mới 01 trường trung học phổ thông trên địa bàn xã; giải quyết việc làm và đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

(6) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh các điểm nóng. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

(7) Xây dựng thôn, khu dân cư văn hoá sáng, xanh, sạch đẹp; đường có tên; nhà có sổ; có nhà văn hoá khang trang; có bãi đỗ xe; có công viên mini; có sân thể thao được xây dựng công nhân tạo, có đèn chiếu sáng; lắp đặt dụng cụ thể thao ngoài trời.

2. Các khâu đột phá

1. Thực hiện tốt công tác đánh giá, đào tạo bồi dưỡng, quy hoạch và bố trí sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đồng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong Kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Phú Cát giai đoạn 2025-2030.

2. Tăng cường lãnh đạo chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả trên địa bàn xã Phú Cát giai đoạn 2025-2030.

V- NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”

1.1. Đổi mới mạnh mẽ, hoàn thiện tổ chức bộ máy, hoàn thiện quy chế, quy trình, ổn định hoạt động sau sắp xếp. Thực hiện tốt chính sách cán bộ, quản lý biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu mới. Thực hiện bố trí cán bộ, công chức, viên chức đúng vị trí việc làm, đổi mới tuyển dụng, đánh giá công chức, viên chức theo quy định, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, khuyến khích đổi mới sáng tạo.

1.2. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng Đảng bộ xã trong sạch, vững mạnh toàn diện

1.2.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng; thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đổi mới nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng theo hướng phát huy trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy các cấp. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư tưởng, quản lý các hoạt động văn hóa - văn nghệ.

Kịp thời nắm bắt, dự báo, phân tích, định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, từ đó tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội. Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, sâu rộng, có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, trong đó chú trọng việc nêu gương tốt của cán bộ chủ chốt các cấp.

1.2.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tăng cường xây dựng, củng cố, kiện toàn, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu năng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Tăng cường kiểm tra, đánh giá tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo đúng thực chất. Chăm

lo tạo nguồn phát triển đảng viên mới, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Kiên quyết sàng lọc, đưa ra khỏi đảng những đảng viên không còn đủ tư cách, phẩm chất.

Đổi mới công tác tổ chức, cán bộ. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ. Thực hiện có hiệu quả công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ. Thay thế kịp thời cán bộ quản lý yếu kém, không đủ năng lực. Chủ động chuẩn bị tốt nhân sự HĐND, UBND xã nhiệm kỳ 2026-2031 và các nhiệm kỳ tiếp theo. Thực hiện tốt chính sách cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

1.2.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

Chú trọng công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết; nhiệm vụ trọng tâm trên các lĩnh vực chủ yếu như: quản lý đất đai, trật tự xây dựng, công tác cán bộ, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên.

Xem xét xử lý kịp thời, nghiêm minh các vi phạm của cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật Đảng. Chú trọng và kịp thời giải quyết đơn thư tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với tổ chức đảng và đảng viên.

1.2.4. Đổi mới nội dung, phương thức, chất lượng hoạt động công tác dân vận

Đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận theo phương châm: “hướng mạnh về cơ sở”, trọng dân, gần dân, có trách nhiệm với dân, tăng cường đối thoại, vận động, thuyết phục; đẩy mạnh phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”.

Chủ động nắm tình hình Nhân dân nhằm phát hiện sớm, tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề nổi cộm, bức xúc của Nhân dân. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; quy định về giám sát, phản biện xã hội. Thực hiện tốt công tác dân tộc, công tác tôn giáo và phát huy vai trò, trách nhiệm của các hội đoàn thể trong công tác vận động quần chúng.

1.2.5. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan khối nội chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Chú trọng công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm túc Quy định về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong tiếp dân và xử lý, giải quyết đơn thư của công dân.

1.2.6. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng

Đổi mới việc ban hành, nâng cao chất lượng các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án công tác của cấp ủy và chính quyền. Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành vừa toàn diện, vừa có trọng tâm, trọng điểm; giao nhiệm vụ gắn với kiểm tra, giám sát; bám sát cơ sở, gần dân. Mở rộng dân chủ trong Đảng bộ, phát huy trí tuệ tập thể cấp ủy; thực hiện nghiêm chế độ tự phê bình và phê bình. Phát huy vai trò hạt nhân đoàn kết, quy tụ sức mạnh tập thể, thực hiện sự lãnh đạo đối với mọi hoạt động của bí thư cấp ủy. Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp.

1.2.7. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp

- *Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND xã*: Nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND xã. Đẩy mạnh hoạt động khảo sát, giám sát, tái giám sát. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động tiếp xúc cử tri, quan tâm tổ chức tiếp xúc cử tri, các phiên giải trình theo chuyên đề. Nâng cao chất lượng đại biểu HĐND các cấp. Tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- *Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban Nhân dân xã*: Tiếp tục kiên trì tuân thủ quan điểm coi “người dân và doanh nghiệp” là đối tượng phục vụ của chính quyền các cấp và “sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” là tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan công quyền. Tiếp tục cải cách hành chính; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới sáng tạo, sẵn sàng đáp ứng Cách mạng công nghiệp 4.0, ứng dụng công nghệ thông tin - xây dựng cơ quan điện tử, chính quyền điện tử... Nâng cao chất lượng, năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền. Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; đổi mới hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

1.2.8. Đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp theo hướng bám sát thực tiễn, hướng mạnh về cơ sở. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp Nhân dân. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là những chủ trương, chính sách lớn. Xây dựng, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội xã.

2. Về phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2.1. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Triển khai chương trình, phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục trong cán bộ, đảng viên. Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng. Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu về hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch tại UBND xã. Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực Thương mại điện tử. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào việc chữa bệnh, chuẩn đoán, điều trị, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng và công tác phòng chống dịch. Trang bị cho chi bộ thôn máy tính, máy in, kết nối Internet, đường truyền trực tuyến hợp với các thôn.

2.2. Về phát triển kinh tế

2.2.1. Thực hiện các giải pháp đồng bộ tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế, chuyển mạnh sang phát triển theo chiều sâu dựa trên tiềm năng, thế mạnh đặc thù của xã.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch trong xây dựng cơ bản, đôn đốc các công trình đã thi công triển khai đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng. Khuyến khích các

doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất; tìm kiếm thị trường. Duy trì, quản lý tốt các doanh nghiệp sản xuất đầu tư có hiệu quả, đầu tư sản xuất, tạo việc làm cho lao động trên địa bàn.

Đẩy mạnh phát triển dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; thu hút, khuyến khích tạo điều kiện đầu tư xây dựng các siêu thị nhỏ, trung tâm thương mại dịch vụ ở các khu vực đông dân cư. Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch để tiếp tục phát triển mạng lưới chợ dân sinh đảm bảo đời sống sinh hoạt của các tầng lớp dân cư. Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ; đẩy mạnh xã hội hoá và khuyến khích các loại hình dịch vụ chất lượng cao. Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ, đưa dịch vụ thành ngành kinh tế có thế mạnh của xã.

Xây dựng khu vực trồng cây ăn quả, cây dược liệu. Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng. Duy trì ổn định và phát triển trang trại chăn nuôi tập trung. Đẩy mạnh việc chuyển đổi từ sản xuất nhỏ sang mô hình sản xuất lớn, tập trung. Xây dựng, quảng bá thương hiệu cho sản phẩm đặc trưng của địa phương. Xây dựng, bảo vệ, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn phục vụ công tác tưới tiêu và phòng, chống lụt, bão, úng. Tăng cường công tác kiểm dịch, giám sát tình hình dịch bệnh. củng cố nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã. Tạo điều kiện để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao.

2.2.2. Tiếp tục ưu tiên thu hút mạnh các nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển đồng bộ và hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của xã: Đẩy mạnh cải cách hành chính; tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện, môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp để thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch. Hiện đại hóa, phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng nông thôn. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, đảm bảo an toàn giao thông.

2.3. Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế

2.3.1. Phát triển văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng con người xã Phú Cát thanh lịch, văn minh, nghĩa tình: Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh công tác xã hội hóa để tăng cường đầu tư hạ tầng văn hóa; tiếp tục bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di tích lịch sử tiêu biểu của xã như: Đình làng, chùa Bách Phúc, chùa Đê Thích (Phú Cát cũ), Lăng mộ lưỡng quốc Trưng nguyên Nguyễn Trục, Đình làng Hoà Mục (Hoà Thạch)... Tiếp tục xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Tổ chức đa dạng các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, tạo chuyển biến mạnh trong thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Tiếp tục triển khai có hiệu quả 2 bộ Quy tắc ứng xử trên địa bàn xã.

2.3.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện và phát triển giáo dục và đào tạo: Thực hiện đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục - đào tạo theo hướng đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giáo dục, coi trọng chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ, lấy trẻ làm trung tâm, phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Phát triển đội ngũ giáo viên theo hướng năng động, sáng tạo, làm chủ công nghệ, có khả năng thiết kế bài giảng phù hợp với phương pháp giáo dục mới. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục phổ thông. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn, kỹ năng ứng xử văn minh, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thiết yếu. Trang bị thiết

bị số, phòng học thông minh, thư viện điện tử, kết nối internet ổn định cho các cơ sở giáo dục. Xây dựng 01 trường Trung học phổ thông. Gắn kết nhà trường với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất – kinh doanh trong việc định hướng nghề nghiệp và rèn luyện kỹ năng. Tập trung bồi dưỡng giáo viên giảng dạy ngoại ngữ, tin học.

2.3.3. Phát triển y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân: Nâng cao chất lượng hệ thống y tế cơ sở; mạng lưới y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Tăng khả năng dự báo, thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn. Chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế hiện đại, hợp tác với các bệnh viện tuyến trên để bác sỹ, y tá có thể học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, tăng cường ứng dụng công nghệ mới trong các cơ sở y tế. Chủ động duy trì mức sinh hợp lý, khống chế tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh. Thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

2.3.4. Phát triển thể dục thể thao bền vững, toàn diện, hiệu quả: Duy trì, phát triển các môn thể thao thành tích cao mà xã có thế mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng; thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Tăng cường quản lý, phát huy hiệu quả các nhà văn hóa, trung tâm thể dục thể thao của xã.

2.3.5. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác theo quy định; huy động nguồn lực hỗ trợ hộ khó khăn, đảm bảo an sinh xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với tệ nạn xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; nâng tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm trong độ tuổi lao động. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” bằng các chương trình cụ thể và việc làm thiết thực. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, khuyến khích làm giàu chính đáng.

2.4. Xây dựng nông thôn mới, hướng đến chất lượng sống của người dân tiệm cận với khu vực đô thị

Tập trung nguồn lực hoàn thành các tiêu chí Xã nông thôn mới nâng cao. Từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sản xuất hàng hóa chất lượng cao. Bảo tồn, khôi phục, phát triển các nghề truyền thống; sản xuất làng nghề gắn với bảo vệ môi trường, phát triển du lịch sinh thái, giáo dục trải nghiệm. Phát triển một số không gian văn hóa nông thôn mang đậm nét văn hóa truyền thống. Xây dựng mô hình làng nông nghiệp đô thị có không gian sống trong lành - sinh thái với các tiêu chí tiệm cận với tiêu chí của đô thị; đặc biệt hệ thống hạ tầng, bảo vệ môi trường. Tăng cường chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, gắn với thực hiện tốt các chính sách xã hội đối với nông dân. Hỗ trợ nông dân tiếp cận; đào tạo kiến thức, kỹ năng,... Tăng cường gắn kết cộng đồng; xây dựng người nông dân văn minh, ủng hộ, tự nguyện xây dựng các tổ hợp tác, hợp tác xã, xây dựng các mối liên kết để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và phát triển toàn diện nông thôn.

2.5. Quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường

Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp phù hợp với Luật Đất đai 2024. Nâng cao chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, bền vững các loại tài nguyên trên địa

bàn và thực hiện hiệu quả các kế hoạch, quy hoạch. Tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý, sử dụng tài nguyên, đất đai.

Bảo vệ môi trường, diện tích cây xanh, mặt nước, cải thiện chất lượng không khí; kiểm soát không đốt rác, đốt rơm rạ, than tổ ong.... Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, mục tiêu, chỉ tiêu quốc gia và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát ngăn ngừa ô nhiễm môi trường, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

2.6. Chủ động phòng, chống thiên tai, cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chủ động, tích cực thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn xã. Tăng cường tuyên truyền, phòng ngừa cháy nổ, tiếp tục kiểm chế, làm giảm các vụ cháy trên địa bàn. Tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về đề điều, phòng chống thiên tai, phòng chống cháy nổ.

- Tăng cường xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch khả thi để kịp thời ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt là trong mùa mưa bão, bảo vệ sản xuất và đời sống của Nhân dân trong xã. Giải quyết triệt để các điểm ngập úng ở nông thôn, nhất là các khu dân cư ven sông Tích.

2.7. Thực hiện tốt công tác nội chính, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng và hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu

Thường xuyên thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tập trung vào phòng ngừa tiêu cực, kê khai tài sản, thu nhập; công tác kiểm tra, giám sát và nhận xét, đánh giá, cán bộ, đảng viên nơi cư trú.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là việc tiếp dân định kỳ, đột xuất của người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11- QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

2.8. Tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

Tiếp tục tăng cường vai trò của cấp ủy Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai nhiệm vụ công tác bảo đảm an ninh, quốc phòng trong tình hình mới. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng thế trận Quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh Nhân dân cốt lõi là thế trận lòng dân vững chắc.

Nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các lực lượng có liên quan, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng diễn ra trên địa bàn. Quan tâm, xây dựng lực lượng dự bị động viên đủ số lượng, chất lượng cao, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, xây dựng lực lượng công an xã trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, tổ chức phối hợp bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ đột xuất do cấp trên và Đảng ủy xã giao.

Xây dựng và quản lý lực lượng dự bị động viên vững mạnh; thực hiện tốt các chế độ, chính sách quân đội, hậu phương quân đội, người có công. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân. Quản lý an toàn tuyệt đối về vũ khí, trang bị. Bảo đảm ngân sách cho nhiệm vụ Quốc phòng - Quân sự địa phương theo đúng luật định. Đẩy mạnh các hoạt động thi đua quyết thắng, động viên cán bộ chiến sỹ Nhân dân và lực lượng vũ trang địa phương hăng hái thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương.

Phát huy những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân xã Phú Cát với tinh thần đoàn kết, bản lĩnh, trí tuệ, sáng tạo, chung sức, đồng lòng tranh thủ thuận lợi, khắc phục khó khăn, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phú Cát lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra; xây dựng con người Phú Cát văn minh, nghĩa tình, vững tin bước vào Kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ CÁT
KHOÁ I, NHIỆM KỲ 2025 – 2030

Phụ lục 1

Một số chỉ tiêu chính đến năm 2030

2.1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên

(1). Về phát triển đảng viên: Phân đầu giai đoạn 2025-2030 tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3-3,5% so với tổng số đảng viên của Đảng bộ; tuổi bình quân đảng viên mới kết nạp giảm 0,2 tuổi so với nhiệm kỳ 2020-2025; đảng viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt tỷ lệ bình quân tăng 2%, trong đó trình độ đại học tăng 3% so với nhiệm kỳ 2020-2025.

(2). Về phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước theo Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Phân đầu nhiệm kỳ 2025-2030, thành lập tối thiểu 01 tổ chức đảng, kết nạp ít nhất 05 đảng viên mới (trong đó cả nhiệm kỳ có 01 - 02 đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân).

(3). Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ:

- 100% chi bộ thực hiện đầy đủ nội dung, đúng quy trình các bước tổ chức sinh hoạt chi bộ.

- 100% các chi bộ thực hiện sinh hoạt chuyên đề mỗi quý/lần.

- Tỷ lệ đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức ở khối các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang tham gia sinh hoạt định kỳ hằng tháng đạt từ 95% trở lên, chi bộ thôn, doanh nghiệp đạt từ 90% trở lên (trừ đảng viên được miễn sinh hoạt đảng).

- 100% đảng viên đang công tác được chi bộ phân công nhiệm vụ cụ thể.

- 100% bí thư, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên chi bộ được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng, cập nhật kiến thức mới.

(4) Về công tác tổ chức, cán bộ.

- Phân đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phân đầu tỉ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) từ 10% trở lên (tính cho cả nhiệm kỳ); phân đầu tỉ lệ cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ khoảng 5%.

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng theo Quy định số 145-QĐ/TW, ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị (khóa XIII).

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số.

2.2. Về phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

(1). Phát triển kinh tế:

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn: 11-12%/năm.
- Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm đạt từ 12% trở lên;
- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 10,8 triệu đồng/người/tháng (tương đương 130 triệu đồng/người/năm).
- Doanh thu bán lẻ hàng hóa 4.500 tỷ đồng.
- Số doanh nghiệp hoạt động đạt 11 doanh nghiệp/ngày nghìn dân;
- Số doanh nghiệp thành lập mới 4 doanh nghiệp/ngày nghìn dân;

(2). Phát triển văn hóa, xã hội:

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng dưới 6%;
- Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 96%;
- Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc/lực lượng lao động đạt từ 55%;
- Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện/lực lượng lao động đạt từ 5,0%;
- Tỷ lệ lao động tham gia BHTN bắt buộc/lực lượng lao động đạt 50%;
- Duy trì không còn hộ nghèo theo tiêu chí mới của Thành phố;
- Tỷ lệ hộ cận nghèo theo tiêu chí mới của Thành phố giảm 50%;
- Số người được giải quyết việc làm hàng năm đạt 2000 người;
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 100%

(3) Phát triển đô thị và nông thôn:

- Tỷ lệ hộ dân được tiếp cận nước sạch 100%;
- Số tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao/hiện đại đạt 100%;
- Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển theo quy chuẩn, quy định: 100%.

Phụ lục số 02.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu giai đoạn 2020 - 2025 xã Đông Yên

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020-2025 theo NQ ĐH Đảng	Thực hiện năm 2025	Giai đoạn 2021-2025	
					Kết quả	Đánh giá
1	Tỷ lệ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn	%	≥ 10		10	Đạt
2	Cơ cấu kinh tế:					Đạt
-	Dịch vụ - Thương mại	%	30	34,3	34,3	
-	Công nghiệp - xây dựng	%	50	47,2	47,2	
-	Nông nghiệp	%	20	18,5	18,5	
3	Thu nhập bình quân đầu người	trđ/người/năm	85	85	85	Đạt
4	Xã đạt NTM nâng cao		Đạt	KH 2025 công nhận	Cơ bản đạt	Cơ bản đạt
5	Thu ngân sách hàng năm bình quân	%	≥ 12	2.723	22,0	Vượt
6	Giảm tỷ suất sinh thô hàng năm	‰	$< 0,02$	14,56	0,05	Vượt
7	Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)	%	< 12	11,7	11,7	Đạt
8	Cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn mới Thành phố	Hộ	-	-	-	Đạt
9	Tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo	%	85	86,36	86,36	Đạt
10	Tỷ lệ thất nghiệp; lao động thiếu việc làm	%				Vượt
-	Tỷ lệ thất nghiệp nông thôn	%	$< 0,5$	0,28	0,28	
-	Tỷ lệ lao động thiếu việc làm	%	< 10	3,72	3,72	
11	Trường chuẩn	Trường				Cơ bản đạt
-	Mức độ II	Trường	THCS Đông Yên; MN Đông Yên A, B	THCS Đông Yên		
-	Đạt chuẩn quốc gia	Trường	TH Đông Yên A; Đông Yên B	Tiểu học chưa đạt		
12	Chỉ tiêu văn hóa, BHYT					Đạt
-	Thôn văn hóa	Thôn	4/4	4	4	
-	Cơ quan, đơn vị văn hóa	%	100	100	100	
-	Hộ gia đình văn hóa	%	98	98,4	98,4	
-	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	98	98	98	
13	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh	%	100	100	100	Đạt
14	Tỷ lệ rác thải được thu gom và vận chuyển, xử lý	%	100	100	100	Đạt
15	Số lượng đảng viên mới được kết nạp hàng năm	Đảng viên	12 đồng chí	14	67	Vượt
16	Tỷ lệ Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm	%	80		80	Đạt
17	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm	%	80		80	Đạt
18	Xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh				Đạt	Đạt

Phụ lục số 03.
Kết quả thực hiện chỉ tiêu giai đoạn 2020-2025 xã Hòa Thạch

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020-2025 theo NQ ĐH Đảng	Giai đoạn 2021-2025	
				Kết quả	Đánh giá
1	Tỷ lệ tăng trưởng kinh tế hàng năm	%	12	11,15	Cơ bản đạt
2	Tổng giá trị thu nhập	tỷ đồng	1.416,96		Đạt
3	Thu nhập bình quân đầu người	trđ/người /năm	85	85,03	Vượt
4	Thu ngân sách hàng năm tăng	%	20	87,6	Vượt
5	Giảm tỷ suất sinh thô hàng năm	‰	0,5	0,5	Đạt
-	<i>Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên</i>	%	1		
-	<i>Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2025</i>	%	0,8		
6	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng	%	6	6,4	Cơ bản đạt
7	Phân đấu cơ bản không có hộ nghèo, giảm hộ cận nghèo	Hộ	0	0	Đạt
-	Giữ vững danh hiệu xã chuẩn quốc gia về y tế	Xã	100	100	
8	100% trường đạt chuẩn quốc gia (01 trường công nhận mới và 04 trường công nhận lại ở cấp độ cao hơn)	Trường	100%	MN Hòa Thạch a chưa đạt	Cơ bản đạt
9	Chỉ tiêu văn hóa	%			Vượt
-	<i>Số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa</i>	%	95	97,9	
-	<i>Số thôn đạt thôn văn hóa</i>	Thôn	5	5	
10	Giữ vững ANCT, TTATXH				Đạt
11	Xây dựng chính quyền, MTTQ, các tổ chức chức đoàn thể vững mạnh				Đạt
12	Kết nạp Đảng viên mới bình quân hàng năm	%	2,5	2,21	Cơ bản đạt
13	Đảng bộ, chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm	%	80	73	Cơ bản đạt
14	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm	%	80	91	Vượt
15	Đảm bảo thực hiện tốt VSMT, VSATTP				Đạt
16	Tiếp tục xây dựng tiêu chí NTM nâng cao				Cơ bản đạt

Phụ lục số 04.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu giai đoạn 2020-2025 xã Phú Cát

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020-2025 theo NQ ĐH Đảng	Giai đoạn 2021-2025	
				Kết quả	Đánh giá
1	Tỷ lệ tăng trưởng kinh tế hàng năm	%	12	12,5	Vượt
2	Thành phần kinh tế				Đạt
-	Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	%	35	39	
-	Thương mại - dịch vụ	%	45	47	
-	Nông nghiệp	%	20	15	
3	Thu nhập bình quân đầu người	trđ/người/năm	86,4	90	Vượt
4	Tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp	trđ/ha	130-150	145	Đạt
5	Tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp	%	80	87	Vượt
6	Thu, chi ngân sách hoàn thành chỉ tiêu huyện giao			76,2	Vượt
7	Sản lượng lương thực bình quân đầu người	kg/người/năm	280	280	Đạt
8	Giảm tỷ lệ sinh thứ 3 hàng năm	%	0,1	0,1	Đạt
-	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,5	1,5	
9	Phần đầu trên địa bàn không còn hộ nghèo	Hộ	0	0	Vượt
10	Giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Nâng cao chất lượng y tế cơ sở theo tiêu chí mới	%	100	100	Vượt
11	Giữ vững 100% thôn văn hóa, cơ quan VH	%	100		Vượt
-	Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2		Tiểu học, THCS	Tiểu học, THCS	
-	Trường đạt chuẩn quốc gia		Mầm non	Mầm non	
-	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	95	97	
-	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	95	95	
12	Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng quốc phòng, quân sự địa phương vững mạnh				Đạt
13	Phần đầu Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên				Vượt
14	Phần đầu chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới	Người	35	40	Vượt
15	Số hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	80	Cơ bản đạt
-	Tỷ lệ thu gom rác thải	%	100	100	
-	Xã hội hóa điện chiếu sáng tại các trục ngõ xóm				

Phụ lục số 05.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu giai đoạn 2020 - 2025 xã Phú Mỹ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020-2025 theo NQ ĐH Đảng	Giai đoạn 2021-2025	
				Kết quả	Đánh giá
1	Tỷ lệ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất	%	12	12,00	Đạt
2	Cơ cấu kinh tế				Cơ bản đạt
-	Dịch vụ - Thương mại	%	34	21,30	
-	Công nghiệp - xây dựng	%	49,5	48,70	
-	Nông nghiệp	%	16,5	30,00	
3	Tỷ trọng chăn nuôi trong ngành nông nghiệp	%	90	90	Đạt
4	Thu nhập bình quân đầu người	trđ/người /năm	85,00	82	Cơ bản đạt
5	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, suy dinh dưỡng hàng năm	%	0,50	-6,96	Không đạt
6	Thu ngân sách hàng đạt chỉ tiêu huyện giao		Đạt chỉ tiêu Huyện giao	Đạt	Đạt
7	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0	0	Đạt
8	Trường đạt chuẩn mức độ 2	Trường	Tiểu học	Tiểu học	Đạt
-	Trường đạt chuẩn mức độ 1	Trường	THCS, MN	THCS, MN	
-	Duy trì trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia	%	100		
9	Chỉ tiêu văn hóa				Đạt
-	Số thôn đạt danh hiệu văn hóa, cơ quan văn hóa	Thôn	5	5	
-	Số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa	%	95	95	
-	Tỷ lệ bao phủ BHYT	%	95	95	
10	Lao động và đào tạo nghề	%	≥75	86,2	Vượt
11	Tỷ lệ hộ dân dùng nước sạch hợp vệ sinh	%	100	100	Đạt
12	Phấn đấu Đảng bộ, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên			Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt
13	Tỷ lệ chi bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có chi bộ không hoàn thành nhiệm vụ	%	80	77,6	Cơ bản đạt
14	Phấn đấu chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới	Người	25-30	21	Cơ bản đạt
15	Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng lực lượng quốc phòng an ninh vững mạnh			Đạt	Đạt
16	Thực hiện tiêu chí nông thôn mới nâng cao			2024 đạt NTM nâng cao	Đạt